TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VÂN ĐỒN** **TỈNH QUẢNG NINH** **-:-** *Bản án số:13/2022/HSST* *Ngày 28/4/2022*	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------* * *----------

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Hồng Ninh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Bé

2. Bà Hoàng Thị Ngọc L

Thư ký phiên toà: Bà Tăng Thị Thủy – Thư ký Toà án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Bà Trương Thị Thu Hiền – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2022/HSST ngày 31 tháng 3 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXXST - HS ngày 13/4/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn T;** Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày: 21/8/1993, tại huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh;

Nơi cư trú: TX, xã H, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12;

Con ông Hoàng Văn Y - Sinh năm 1959 và bà Lê Thị L; - Sinh năm 1959; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 29/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 03/4/2016 chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 08/12/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh – Có mặt

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

- Chị Nguyễn Thị T – sinh năm 1995; Trú tại: Thôn ĐT, xã DĐ, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh – Vắng mặt

- Ông Hoàng Văn Y – sinh năm 1959; Trú tại: TX, xã H, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh – Có mặt

* Người chứng kiến:

- Anh Lê Công Hoàng T, chị Bùi Thị T – Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 40 phút ngày 08/12/2021, tại khu vực Đông Cảng Cái Rồng thuộc khu 9, thị trấn Cái Rồng, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, Tổ công tác Đồn biên phòng Quan Lạn bắt quả tang Hoàng Văn T có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ của T 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy (M1), 01 điện thoại di động OPPO và 01 xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 14S1-119.62.

Cùng ngày, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn T tại TX, xã H, huyện Vân Đồn, thu giữ 02 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy (M2, M3), 01 cân điện tử, 01 lọ thủy tinh màu nâu gắn ống nhựa.

Tại bản Kết luận giám định số 2160/KLGĐ ngày 10/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật thu giữ của Hoàng Văn T gửi giám định là ma túy; Loại: Methamphetamine; Khối lượng: M1: 3,642 gam; M2: 5,368 gam; M3: 0,109 gam. Hoàn lại sau giám định 8,96 gam (Tám phẩy chín sáu gam)

Quá trình điều tra, và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn T khai nhận:

Khoảng 08 giờ 50 phút ngày 08/12/2021, khi bị cáo đang ở khu vực Trung tâm y tế huyện Vân Đồn, thì nhận được điện thoại của một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) bảo bị cáo xuống khu vực Cảng Cái Rồng để nhờ chút việc. Sau đó, bị cáo đến điểm hẹn gặp người đàn ông này, thì được người này đưa cho số tiền 5.000.000 đồng và nhờ bị cáo đi lên khu vực ngã ba thị trấn Cái Rồng, để lấy cho người này ít đồ mang xuống khu vực Cảng Cái Rồng và người này hứa trả công cho bị cáo 200.000 đồng. Bị cáo đồng ý và cầm 5.000.000 đồng rồi đi lên khu vực ngã 3 thị trấn Cái Rồng, khi bị cáo đi đến nơi, thì có một người đàn ông gọi bị cáo và hỏi số cuối số điện thoại của bị cáo có phải số 229 không, bị cáo trả lời đúng thì người đó đưa cho bị cáo 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. Bị cáo nhận và hỏi người đàn ông đó là cái gì, người đó nói với bị cáo là có một ít đá, bị cáo hiểu đây là ma túy và đưa cho người này số tiền 5.000.000đ. Sau khi nhận ma túy, bị cáo đi về nhà tại TX, xã H, huyện Vân Đồn, vào phòng ngủ của bị cáo trên tầng 2 và mở bao thuốc lá ra xem, thì thấy bên trong có hai túi nilon đựng ma túy. Bị cáo cất 01 túi ma túy vào bao thuốc lá, 01 túi ma túy còn lại bị cáo sẻ thành 02 túi và cất vào tủ quần áo của mình. Sau đó bị cáo mang bao thuốc lá Thăng Long có 01 túi ma túy còn lại đi xuống cảng Cái Rồng để trả cho người đã nhờ bị cáo, khi bị cáo đi đến khu vực cảng thì bị lực lượng Bộ đội Biên phòng kiểm tra phát hiện và bắt giữ. Khi bị kiểm tra, bị cáo đã tự tay giao nộp 01 vỏ bao thuốc lá bên trong có chứa 01 túi ma túy cho lực lượng kiểm tra.

Bị cáo thừa nhận số ma túy bị thu giữ khi bị bắt và số ma túy thu giữ tại tủ quần áo trong phòng ngủ của bị cáo, đúng là của bị cáo, do bị cáo vừa được người đàn ông tại khu vực ngã ba Bưu Điện đưa cho mà có, bị cáo được chứng kiến việc cơ quan Công an niêm phong vật chứng và trực tiếp ký vào biên bản niêm phong, bị cáo cất ma túy trong tủ quần áo chỉ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đính gì khác. Số tiền bị cáo dùng để mua ma túy, là tiền

của người đàn ông dưới cảng bị cáo mới quen vài ngày trước đó, đưa cho bị cáo để nhờ bị cáo đi lấy hộ ít hàng. Bị cáo không biết mặt và không biết địa chỉ, tên tuổi của người đưa tiền cho bị cáo và người đưa ma túy cho bị cáo, do khi gặp thì cả hai người đều đeo khẩu trang. Khi bị bắt giữ, ngoài số ma túy Methamphetamine bị thu giữ, bị cáo còn bị thu giữ 01 điện thoại OPPO là chiếc điện thoại bị cáo dùng để liên lạc với người nhờ bị cáo đi mua ma túy. 01 lọ thủy tinh đục hai lỗ, 01 lỗ gắn ống thủy tinh, 01 lỗ gắn ống nhựa là của bị cáo, bị cáo dùng vào việc sử dụng ma túy. 01 cân điện tử là của bạn gái bị cáo tên là Nguyễn Thị T; Chiếc xe mô tô Yamaha Sirius BKS 14S1 – 119. 62 bị cáo dùng để đi xuống cảng là của bố bị cáo, do thời điểm đăng ký, bố bị cáo đi biển nên nhờ bị cáo bị cáo đi đăng ký. Thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn truy tố đối với bị cáo, đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện và đúng người, đúng tội, không oan.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị T khai: Chị làm nghề trang trí móng tay dạo, chiếc cân điện tử là của chị, chị gửi nhờ tại phòng ngủ của bị cáo, chiếc cân này chị dùng vào việc cân đá trang trí và bột Lưu Huỳnh khi làm cho khách, còn túi nilon dùng vào việc đựng bột Lưu Huỳnh. Do chiếc cân đã cũ, vì vậy chị không có nhu cầu nhận lại chiếc cân này. Chị cũng không biết việc bị cáo đã lấy túi nilon để đựng ma túy và không có ý kiến gì về việc bị cáo sử dụng túi nilon của chị.

Ông Hoàng Văn Y khai: Ông là bố đẻ của bị cáo, chiếc xe mô tô Yamaha Sirius BKS 14S1 – 119. 62 là của ông, ông mua là để phục vụ sinh hoạt của gia đình, do bận đi biển nên ông đã nhờ bị cáo đứng tên. Hôm bị cáo bị bắt, do đi biển nên ông để xe ở nhà, bị cáo tự động lấy xe đi, ông không biết. Đến nay, ông đã nhận lại đầy đủ chiếc xe này và không bị thiệt hại gì. Ông không có ý kiến gì khác.

Người chứng kiến anh Lê Công Hoàng T, chị Bùi Thị T là người chứng kiến việc kiểm tra, bắt giữ và thu giữ vật chứng đối với bị cáo, chứng kiến việc lực lượng bộ đội Biên Phòng kiểm tra, thu giữ vật chứng của bị cáo Hoàng Văn T, có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo về việc hồi 10 giờ 40 phút ngày 08/12/2021, tại khu vực Đông Cảng Cái Rồng, được chứng kiến việc lực lượng bộ đội Biên Phòng kiểm tra, phát hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Hoàng Văn T, chứng kiến việc bị cáo khai nhận hành vi của mình, chứng kiến việc bị cáo giao nộp 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng, mà bị cáo khai nhận là ma túy "đá", chứng kiến việc niêm phong vật chứng.

Tại bản cáo trạng số 10/CT – VKSVĐ ngày 29/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn truy tố Hoàng Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", theo điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn giữ nguyên quyết định truy tố Hoàng Văn T theo nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Hoàng Văn T từ 07 năm tù đến 07 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bắt 08/12/2021 .

- Áp dụng: Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 2160/KLGĐ và 8,96 gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 02 sim điện thoại; 01 cân điện tử; 01 lọ thủy tinh màu nâu, bên trên có nắp nhựa màu xanh, đục thủng hai lỗ, 01 lỗ gắn ống thủy tinh, 01 lỗ gắn ống nhựa.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại OPPO

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Đồn Biên phòng Quan Lạn, cán bộ điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được qui định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà bị cáo Hoàng Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo thừa nhận ngày 08/12/2021 đã nhận 5.000.000đ của người khác để mua 9,119 gam ma túy Methamphetamine, sau đó bớt lại 5,477 gam ma túy để sử dụng, số còn lại đang trên đường đi giao lại cho người nhờ mua thì bị bắt giữ. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo bị bắt quả tang, cùng lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với chính lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của người chứng kiến cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Ngày 08/12/2021, tại khu 9, thị trấn Cái Rồng, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh và tại nơi ở của Hoàng Văn T tại TX, xã H, huyện Vân Đồn, Hoàng Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 9,119 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng, thì bị Đồn Biên phòng Quan Lạn phát hiện, thu giữ vật chứng.

Bị cáo Hoàng Văn T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính của nhà nước về chất gây nghiện, tiếp tay cho đối tượng mua bán trái phép chất ma túy, làm trầm trọng thêm tình hình tội phạm ma tuý ở địa phương, bị cáo Hoàng Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 9,119 gam chất ma túy thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được qui định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Viện kiểm sát truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được qui định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng qui định của pháp luật.

[4] Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma tuý và tính trái pháp luật của việc tàng trữ trái phép chất ma tuý, nhưng thiếu tu dưỡng bản thân, vì mục đích thỏa mãn nhu cầu cá nhân dẫn đến nghiện chất ma túy và phạm tội, vì vậy cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu; Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự;

[6] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên, xét thấy, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian tương đối dài, mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 8,96 gam ma túy Methamphetamine, hoàn lại sau giám định, trong niêm phong số 2160/KLGĐ là vật cấm lưu hành; 01 phong bì niêm phong số 2160/KLGĐ ngày 10/12/2021; 02 sim điện thoại lắp trong máy điện thoại OPPO; 01 lọ thủy tinh màu nâu, bên trên có nắp nhựa màu xanh, đục thủng hai lỗ, 01 lỗ gắn ống thủy tinh, 01 lỗ gắn ống nhựa không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 cân điện tử của chị Nguyễn Thị T, do chị T không nhận lại và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy

- 01 điện thoại OPPO là công cụ phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với chiếc xe mô tô Yamaha Sirius BKS 14S1 – 119. 62 của ông Hoàng Văn Y, bị cáo sử dụng khi phạm tội. Do bị cáo tự động lấy để sử dụng và ông Y không biết việc bị cáo dùng xe vào việc phạm tội, hiện nay cơ quan Điều tra đã trả lại xe cho ông Y, ông Y không có yêu cầu gì khác, vì vậy, không xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Hoàng Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt: Hoàng Văn T 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 08/12/2021.

- Áp dụng: Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại OPPO

+ Tịch thu tiêu hủy 8,96 gam ma túy Methamphetamine, hoàn lại sau giám định trong niêm phong số 2160/KLGĐ ngày 10/12/2021; 01 phong bì niêm phong số 2160/KLGĐ ngày 10/12/2021; 02 sim điện thoại lắp trong máy điện thoại OPPO; 01 lọ thủy tinh màu nâu, bên trên có nắp nhựa màu xanh, đục thủng hai lỗ, 01 lỗ gắn ống thủy tinh, 01 lỗ gắn ống nhựa; 01 cân điện tử màu bạc đen;

Tình trạng vật chứng, tài sản thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 17 ngày 21/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

- Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án

Bị cáo Hoàng Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ vào khoản 1, khoản 4 Điều 331; Khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Văn Bé – Hoàng Thị Ngọc L ***Lê Hồng Ninh***

Nơi nhận:
- *Tòa án,Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN*
- *Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn*
- *CA, CQCSĐT, THAHS Công an huyện Vân Đồn*
- *Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Đồn*
- *Bị cáo, THA*
- *Lưu hồ sơ, lưu văn phòng*

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

\

Lê Hồng Ninh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Phạm Văn Bé – Hoàng Thị Ngọc L

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Hồng Ninh